

Ba Đình, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 67/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà N.T.H, sinh năm 1977; Nơi thường trú: Tổ X, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh H.Đ.T, sinh năm 1999; Nơi thường trú: Tổ X, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nơi làm việc: Tổ Y, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 71, 88, 89, 91, 99, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ kết quả xét nghiệm ADN mã số: 020501 ngày 07/02/2025 của Trung tâm phân tích AND và công nghệ di truyền

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác nhận **anh H.Đ.T**, sinh năm 1999 là cha đẻ của cháu **H.T.B** (tên dự sinh), sinh ngày 25/01/2023 (theo Giấy chứng sinh (cấp lại) số 804, Quyền số: GCS của Trung tâm y tế thị xã Quế Võ, sở y tế tỉnh Bắc Ninh).

Anh H.Đ.T có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục khai sinh cho cháu H.T.B (tên dự sinh), sinh ngày 25/01/2023 theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Anh H.Đ.T được miễn án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

II. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Ba Đình
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Hoàng Đình Trung